PHIẾU HỌC TẬP

Bài 10: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ NGÀNH RUỘT KHOANG

I. Đặc điểm chung

G	T	O	A	T	R	O	N	U	Y	V
T	E	H	U	D	T	L	E	G	M	R
U	B	O	A	T	N	D	T	N	B	I
D	A	S	T	N	C	B	E	O	E	P
H	O	D	X	M	H	U	B	C	K	I
A	G	I	O	U	D	C	A	N	N	L
I	A	D	X	P	T	M	O	A	U	O
L	I	U	X	U	R	U	O	T	N	E
O	T	O	Y	C	N	E	O	N	H	Y
P	T	N	D	A	N	G	T	U	I	E
U	N	G	D	E	T	U	V	E	C	Y

DOIXUNG	DANGTUI
TOATRON	TEBAOGAI
THANHCOTHE	TUVE
HAILOP	TANCONG
TEBAO	ĐIUONG

LIVEWORKSHEETS

STT	Đại diện / Đặc điểm	Thủy tức	Sứa	San hô	Lựa chọn
1	Kiểu đối xứng				- Không đối xứng. - Đối xứng tỏa tròn.
2	Cách di chuyển				- Kiểu sâu đo. - Kiểu lộn đầu. - Co bóp dù. - Không di chuyển.
3	Cách dinh dưỡng				- Tự dưỡng. - Dị dưỡng.
4	Cách tự vệ				- Nhờ tế bào gai. - Nhờ di chuyển.
5	Số lớp tế bào của thành cơ thể				- Hai lớp. - Ba lớp.
6	Kiểu ruột				- Ruột túi. - Ruột phân nhánh.
7	Sống đơn độc hay tập đoàn				- Đơn độc. - Tập đoàn.

LIVEWORKSHEETS

II. Vai trò

Tạo vẻ đẹp thiên nhiên

Làm đồ trang sức, trang trí

Làm vật liệu xây dựng

Tạo đá ngầm cản trở giao thông

Là vật chỉ thị cho tầng địa chất

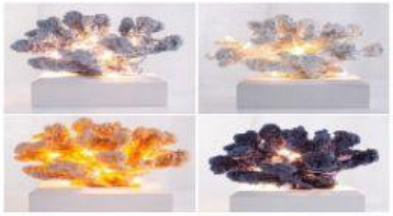

Làm thực phẩm

Gây độc, gây ngứa

LIVEWORKSHEETS